TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:08/2023/DS – ST
Ngày: 23-02-2023
"V/v Tranh chấp di sản thừa kế"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Kim Sa Pha

***Các Hội thẩm nhân dân*:**

1. Ông Đào Khel

2. Ông Nguyễn Phước

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Lê Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 218/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2022; Về việc*"Tranh chấp di sản thừa kế"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:12/2023/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2023; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Cao Việt N, sinh năm 1960. Địa chỉ: Số 80/12/24, đường D, Phường A, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Trường T, sinh năm 1961. Địa chỉ: Số 58C, đường C, Phường B, Quận T, Thành phố Cần Thơ. (có mặt)

- Bị đơn: Ngân hàng TMCP A (gọi tắt là Ngân hàng A). Địa chỉ trụ sở chính: Số 35, Hàng B, phường L, Quận H, Thành phố Hà Nội.

+ Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Phạm Văn Hoàng P - Trưởng Phòng quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP A, chi nhánh Sóc Trăng. (có mặt)

2. Bà Hoàng Thị Ngọc M - Trưởng phòng giao dịch khách hàng, Ngân hàng TMCP A, chi nhánh Sóc Trăng. (có mặt)

Cùng địa chỉ: Số 05, đường T, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng TMCP A – Chi nhánh Sóc Trăng. Địa chỉ: Số 05, đường T, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

+ Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Phạm Văn Hoàng P - Trưởng Phòng quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP A, chi nhánh Sóc Trăng. (có mặt)

2. Bà Hoàng Thị Ngọc M - Trưởng phòng giao dịch khách hàng, Ngân hàng TMCP A, chi nhánh Sóc Trăng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 07/11/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Trường T trình bày:*

Bà Cao Việt N là con riêng của ông Cao X, sinh năm 1925 và đã chết năm 2007 theo giấy chứng tử số 87, ngày 08/9/2007. Vào năm 1980, mẹ của bà N chết thì đến năm 1983, ông Cao X cưới bà Nguyễn Hồng Ph, sinh năm 1942 làm vợ kế và chung sống với nhau như vợ chồng (có xác nhận của UBND phường 2, thành phố Sóc Trăng). Trong thời gian ông Cao X với bà Nguyễn Hồng Ph chung sống với nhau không có con chung, chỉ có bà N là con riêng của ông Cao X là người chăm sóc, phụng dưỡng ông Cao X, bà Nguyễn Hồng Ph. Tuy nhiên, trong thời gian này bà Nguyễn Hồng Ph có nhận người con nuôi tên Nguyễn Hồng H, sinh năm 1976 (Nam), nhưng đã được Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng tuyên bố ông Nguyễn Hồng H đã chết theo quyết định số 04/2020/QĐST – VDS ngày 11 tháng 3 năm 2020. Đến năm 2018, bà Nguyễn Hồng Ph chết, có trích lục giấy khai tử số 45/TLTK do Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố Sóc Trăng cấp ngày 19/03/2018. Trước khi chết bà Nguyễn Hồng Ph có tạo lập được tài sản số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) để gửi tiết kiệm tại Ngân hàng Thương mại cổ

phần A, chi nhánh tỉnh Sóc Trăng theo Chứng chỉ tiền gửi số DEA0417530 – số tài khoản 74230000092544, đứng tên chủ sở hữu Nguyễn Hồng Ph do Ngân hàng Thương mại cổ phần A, chi nhánh tỉnh Sóc Trăng phát hành ngày 31/10/2017. Do trước khi chết thì bà Nguyễn Hồng Ph không có để lại di chúc và đối chiếu với quy định tại các Điều 652, 653, 654 Bộ luật dân sự năm 2015 thì bà Cao Việt N là người thừa kế thuộc hàng thứ nhất, còn lại duy nhất của bà Nguyễn Hồng Ph, nên được hưởng thừa kế tài sản của bà Nguyễn Hồng Ph.

Ngày 15/5/2018, bà Cao Việt N có làm việc với Ngân hàng Thương mại cổ phần A, chi nhánh tỉnh Sóc Trăng để nhận số tiền gửi tiết kiệm 1.000.000.000 đồng của bà Nguyễn Hồng Ph nhưng phía Ngân hàng chỉ đồng ý cho bà N nhận số tiền 500.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh, còn lại số tiền 500.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh Ngân hàng chỉ đồng ý giao trả khi có quyết định của Tòa án. Vì vậy, nay nguyên đơn bà Cao Việt N khởi kiện Ngân hàng Thương mại cổ phần A, yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết:

- Công nhận bà Cao Việt N là hàng thừa kế thứ nhất và là người thừa kế duy nhất của bà Nguyễn Hồng Ph. Đồng thời, buộc Ngân hàng Thương mại cổ phần A, chi nhánh tỉnh Sóc Trăng giao trả lại cho bà Cao Việt N được nhận số tiền gửi còn lại là 500.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh trong phần tài sản thừa kế của bà Nguyễn Hồng Ph để lại.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 23/12/2022, và trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Văn Hoàng P, bà Hoàng Thị Ngọc M đồng trình bày:*

Vào ngày 31/10/2017, bà Nguyễn Hồng Ph có gửi tiết kiệm tại Ngân hàng Thương mại cổ phần A, chi nhánh tỉnh Sóc Trăng số tiền 1.000.000.000 đồng, kỳ hạn tiền gửi lấy lãi tiết kiệm là 06 tháng/lần. Sau khi bà Ph chết thì bà Cao Việt N có đến Ngân hàng yêu cầu được nhận lại số tiền gửi tiết kiệm và lãi suất của bà Ph gửi Ngân hàng, theo nội dung thỏa thuận tại biên bản làm việc ngày 15/5/2018 giữa hai bên thì Ngân hàng đồng ý giao trả lại 50% số tiền gửi tiết kiệm cho bà N là 500.000.000 đồng và tiền lãi, bà N cũng đã nhận số tiền này. Còn lại 50% tiền gửi tiết kiệm là 500.000.000 đồng và tiền lãi tiếp tục phát sinh tính đến kỳ hạn ngày 30/10/2022 là 135.255.751 đồng thì Ngân hàng đồng ý trả lại cho người thừa kế hợp pháp của bà Nguyễn Hồng Ph theo quyết định của Tòa án. Do đó, phía Ngân hàng không đồng ý hòa giải, thỏa thuận với bà N và yêu cầu Tòa án xem xét, giải

quyết đối với số tiền gửi tiết kiệm còn lại và tiền lãi của bà Nguyễn Hồng Ph theo quy định của pháp luật.

** Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:* Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; Các đương sự đã thực hiện đầy đủ, quyền và nghĩa vụ của mình, cũng như chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và cũng như giấy triệu tập của Tòa án. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Cao Việt N, buộc bị đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần A giao trả lại số tiền 500.000.000 đồng gửi tiết kiệm và tiền lãi phát sinh của bà Nguyễn Hồng Ph cho người được hưởng thừa kế của bà Ph là bà Cao Việt N theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Hồng Ph, sinh năm 1942, đã chết vào ngày 15/3/2018. Lúc bà Ph còn sống thì vào ngày 31/10/2017 bà có gửi tiết kiệm tại Ngân hàng Thương mại cổ phần A, chi nhánh tỉnh Sóc Trăng số tiền 1.000.000.000 đồng. Sau khi bà Ph chết thì bà Cao Việt N là con riêng của chồng bà Ph là ông Cao X có đến Ngân hàng yêu cầu được nhận lại số tiền gửi tiết kiệm và lãi suất của bà Ph gửi Ngân hàng, theo nội dung thỏa thuận tại biên bản làm việc ngày 15/5/2018 giữa hai bên thì Ngân hàng đồng ý giao trả lại 50% số tiền gửi tiết kiệm cho bà N là 500.000.000 đồng và tiền lãi, bà N cũng đã nhận số tiền này. Còn lại 50% tiền gửi tiết kiệm là 500.000.000 đồng và tiền lãi tiếp tục phát sinh thì Ngân hàng chỉ đồng ý giao trả cho bà N khi có phán quyết của Tòa án. Do các bên không thỏa thuận được, nên bà Cao Việt N khởi kiện Ngân hàng Thương mại cổ phần A. Từ đó, các bên phát sinh tranh chấp.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn thì thấy: Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn bà Cao Việt N đã cung chấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ để chứng minh bà N là người được thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất và duy nhất của bà Nguyễn Hồng Ph như: Trích lục khai tử số 45/TLKT ngày 19 tháng 3 năm 2018 do bà Cao Việt N là người đi khai tử đối với bà Nguyễn Hồng Ph, đã chết ngày 15/3/2018; Đơn xin xác nhận ngày 17/5/2018 của bà Cao Việt N

có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố Sóc Trăng, Đơn xin xác nhận ngày 22/5/2018 của bà Cao Việt N có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố Sóc Trăng thể hiện nội dung bà Cao Việt N là người trực tiếp chăm sóc, phụng dưỡng khi bà Nguyễn Hồng Ph còn sống, cũng như bệnh tật khi tuổi già và tổ chức mai táng khi bà Ph chết; Tờ khai quan hệ thừa kế theo pháp luật của ông Cao X, bà Nguyễn Hồng Ph có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố Sóc Trăng vào ngày 27/3/2018; Văn bản khai nhận di sản thừa kế được Văn phòng Công chứng Trần Thanh Dũng công chứng vào ngày 24/4/2018, số công chứng 1267, quyển số 01, chứng chỉ tiền gửi số DEA0417530 – số tài khoản 74230000092544, đứng tên chủ sở hữu Nguyễn Hồng Ph do Ngân hàng Thương mại cổ phần A, chi nhánh tỉnh Sóc Trăng phát hành ngày 31/10/2017; Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2020/QDST – VDS ngày 11 tháng 3 năm 2020 về việc tuyên bố một người đã chết đối với ông Nguyễn Hồng H, sinh năm 1976 là con nuôi của bà Nguyễn Hồng Ph và biên bản làm việc ngày 15/5/2018 với Ngân hàng Thương mại cổ phần A, chi nhánh tỉnh Sóc Trăng và các tài liệu, chứng cứ khác kèm theo đơn khởi kiện. Đồng thời, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn cũng thừa nhận những tình tiết, sự kiện nêu trên và Ngân hàng A, chi nhánh tỉnh Sóc Trăng đã giao trả 50% tiền gửi tiết kiệm của bà Nguyễn Hồng Ph cho bà Cao Thị N theo nội dung thỏa thuận của biên bản làm việc ngày 15/5/2018 và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Ngân hàng A cũng thừa nhận từ khi khách hàng bà Nguyễn Hồng Ph chết cho đến nay thì chỉ có duy nhất bà Cao Việt N đến Ngân hàng yêu cầu nhận lại số tiền gửi tiết kiệm của bà Ph, không có ai khác tranh chấp hoặc yêu cầu được nhận số tiền gửi tiết kiệm này. Nên những tình tiết, sự kiện nêu trên là sự thật, không có đương sự nào phản đối, không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, đối chiếu theo quy định tại Điều 654 Bộ luật dân sự. *"Quan hệ thừa kế giữa con riêng và bố dượng, mẹ kế: Con riêng và bố dượng, mẹ kế nếu có quan hệ chăm sóc, nuôi dưỡng nhau như cha con, mẹ con thì được thừa kế di sản của nhau và còn được thừa kế di sản theo quy định tại Điều 652, Điều 653 của Bộ luật này"* thì yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Cao Việt N là có căn cứ, đúng quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do bà Cao Việt N là người được thừa kế, thuộc hàng thừa kế thứ nhất và duy nhất của bà Nguyễn Hồng Ph, cũng như bà Nguyễn Hồng Ph chết không để lại di chúc, nên bà Cao Việt N được hưởng thừa kế tài sản theo pháp luật của bà Nguyễn Hồng Ph để lại theo quy định tại Điều 649, 654 của Bộ luật dân sự năm 2015. Nên

Ngân hàng Thương mại cổ phần A, chi nhánh tỉnh Sóc Trăng phải có nghĩa vụ giao trả số tiền gửi tiết kiệm còn lại của bà Nguyễn Hồng Ph đã gửi tại Ngân hàng theo Chứng chỉ tiền gửi số DEA0417530 – số tài khoản 74230000092544, đứng tên chủ sở hữu Nguyễn Hồng Ph do Ngân hàng Thương mại cổ phần A, chi nhánh tỉnh Sóc Trăng phát hành ngày 31/10/2017 cho bà Cao Việt N được thừa kế.

[3]Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Bà Cao Việt N là người được hưởng thừa kế nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng với giá trị tài sản được hưởng thừa kế, nhưng do bà là đối tượng được miễn nộp án phí theo quy định.

Bị đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần A không phải chịu án phí.

[4] Ý kiến phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự, cũng như quan điểm về nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 92; khoản 1 Điều 147; Điều 271; khoản 1, 3 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ các Điều 609, 613, 617, 649, 650, 652, 654 Bộ luật dân sự năm 2015;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Cao Việt N đối với bị đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần A.

1.1 Công nhận bà Cao Việt N, sinh năm 1960, căn cước công dân số: 001160048641 là hàng thừa kế thứ nhất và là người thừa kế duy nhất của bà Nguyễn Hồng Ph, sinh năm 1942 và chết ngày 15/3/2018.

1.2 Buộc Ngân hàng Thương mại cổ phần A (Do Ngân hàng Thương mại cổ phần A, chi nhánh Sóc Trăng là người đại diện) có nghĩa vụ giao trả số tiền gửi tiết kiệm còn lại của bà Nguyễn Hồng Ph là 500.000.000 đồng và tiền lãi tiết kiệm tính theo kỳ hạn 06 tháng đến ngày 30/10/2022 là 135.255.751 đồng theo Chứng chỉ tiền gửi số DEA0417530 – số tài khoản 74230000092544, đứng tên chủ sở hữu Nguyễn Hồng Ph do Ngân hàng Thương mại cổ phần A, chi nhánh tỉnh Sóc Trăng phát hành ngày 31/10/2017 cho bà Cao Việt N được thừa kế.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật, bị đơn Ngân hàng A không giao trả số tiền nêu trên cho bà Cao Việt N thì Ngân hàng A còn phải chịu thêm tiền lãi suất chậm trả thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Cao Việt N được miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

- Bị đơn Ngân hàng A không phải chịu án phí.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án,tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Sóc Trăng;*
- *VKSND TP. Sóc Trăng;*
- *VKSND TP. Sóc Trăng;*
- *Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Kim Sa Pha